TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **73**/2023/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Bến Tre, ngày 23 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 51, 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 72/2023/TLST-VDS ngày 22 tháng 02 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:*

1. Anh Lê Thanh H, sinh năm 1976

Địa chỉ: 406B ấp Phú H, xã Phú H, thành phố B, tỉnh B

2. Chị Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm 1979

Địa chỉ: 40/B ấp Bình T, xã Bình P, thành phố B, tỉnh B

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn ngày 13/02/2023, biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 15 tháng 3 năm 2023 các đương sự thỏa thuận:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh N và anh Lê Thanh H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thanh N trực tiếp nuôi cháu Lê Nguyễn Quỳnh G sinh ngày 07/11/2005, anh H không phải cấp dưỡng (do chị N không yêu cầu)

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thanh N và anh Lê Thanh H đều khai không có

Việc các đương sự thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và giữa sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh N và anh Lê Thanh H thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thanh N trực tiếp nuôi cháu Lê Nguyễn Quỳnh G, sinh ngày 07/11/2005, anh Lê Thanh H không phải cấp dưỡng (do chị N không yêu cầu)

Anh Lê Thanh H được quyền thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản. Vì lợi ích của các con chung các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con và việc cấp dưỡng

1.3.Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thanh N và anh Lê Thanh H đều khai không có.

1.4. Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị Nguyễn Thị Thanh N và anh Lê Thanh H phải nộp 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002619 ngày 22 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre (Anh H chị N đã nộp đủ tiền lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- VKSND Tp. Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS Tp. Bến Tre;
- UBND xã Bình Phú
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Thuở